| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>XÃ NGUYỄN LƯƠNG BẰNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 99/QĐ-UBND | *Xã Nguyễn Lương Bằng, ngày 16 tháng 01 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí của Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Lương Bằng năm 2026**

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGUYỄN LƯƠNG BẰNG

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 10 tháng 12 năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035;*

*Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 5338/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng năm 2026;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 14/TTr-KT, ngày 16 tháng 01 năm 2026.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí của Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Lương Bằng năm 2026.

**Điều 2**. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc UBND xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Sở Tài chính thành phố;
- Thường trực Đảng uỷ;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

**CHỦ TỊCH**

U.B.N.D XÃ NGUYỄN LƯƠNG BẰNG T.P HẢI PHÒNG

**Bùi Trọng Thược**

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>XÃ NGUYỄN LƯƠNG BẰNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

# CHƯƠNG TRÌNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGUYỄN LƯƠNG BẰNG NĂM 2026

*(Kèm theo Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Lương Bằng)*

## I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

### 1. Mục tiêu

Mục tiêu của tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 là kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp hữu hiệu trong công tác tiết kiệm, chống lãng phí; đưa công tác tiết kiệm, chống lãng phí trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội, tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phấn đấu đạt kết quả cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 đã được Hội đồng nhân dân xã thông qua.

### 2. Yêu cầu

a) Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị.

b) Tiết kiệm, chống lãng phí phải bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí UBND thành phố Hải Phòng năm 2026; gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã Nguyễn Lương Bằng năm 2026.

c) Tiết kiệm, chống lãng phí là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

d) Các chỉ tiêu tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực phải được lượng hóa tối đa, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

e) Tiết kiệm, chống lãng phí phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

**3. Nhiệm vụ trọng tâm**

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 là một yếu tố quan trọng nhằm tạo nguồn lực, góp phần hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. Vì vậy, công tác tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội để phát triển kinh tế, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã được Hội đồng nhân dân xã thông qua.

b) Tập trung rà soát, ban hành đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các Luật có liên quan đến công tác tiết kiệm, chống lãng phí theo thẩm quyền địa phương; triển khai và thực hiện nghiêm túc theo định mức chi tiêu công, tài sản công, xe công, khoán chi, khoán kinh phí sử dụng tài sản công; lao động, biên chế.

c) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; tăng cường quản lý thu, thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế; kiểm soát chi đúng quy định đảm bảo thực hiện đúng dự toán ngân sách nhà nước đã được HĐND xã và UBND xã giao. Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách nhà nước (chi đầu tư và chi thường xuyên); tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước, giảm chi thường xuyên, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển. Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ thống nhất từ khâu lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng NSNN, điều hành chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; chủ động rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng, khả năng triển khai thực hiện trong phạm vi nguồn ngân sách nhà nước được phân bổ và các nguồn huy động hợp pháp khác.

d) Tăng cường quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giải ngân vốn đầu tư công, coi đây là nhiệm vụ chính trị hàng đầu trong năm 2026;

e) Đẩy mạnh thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội.

f) Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả đất đai, nghiêm túc thực hiện theo đúng thể chế, chính sách về quản lý và sử dụng đất của Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật. Nguồn lực đất đai được quản lý, khai thác, sử dụng bảo đảm tiết kiệm, bền vững, hiệu quả cao nhất; đáp ứng được yêu

cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa công bằng và ổn định xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo vệ môi trường.

g) Chống lãng phí trong tổ chức lễ hội và tiêu dùng của nhân dân.

h) Tích cực thực hiện chuyển đổi số để phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số gắn với các mục tiêu tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026, bám sát mục tiêu tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

i) Nâng cao nhận thức cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như thanh tra, kiểm tra về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện địa phương.

## II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật tiết kiệm, chống lãng phí và pháp luật chuyên ngành có liên quan, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

### 1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

Trong năm 2026, tiếp tục phấn đấu thực hiện chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Hội đồng nhân dân xã thông qua, trong đó chú trọng một số các nội dung sau:

a) Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, các khoản chi chưa thực sự cần thiết, đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết để đảm bảo nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển, tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo nguồn cải cách chính sách tiền lương theo quy định; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2026 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ), 70% nguồn tăng thu thực hiện của ngân sách địa phương so với dự toán năm 2026 để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

c) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong phân bổ, giao dự toán, quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách nhà nước gắn với trách nhiệm người đứng đầu; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

d) Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-

NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập để từng bước giảm chi hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập của viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

**2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công**

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn Luật để vốn đầu tư công thực sự đóng vai trò dẫn dắt, thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các khu vực kinh tế ngoài nhà nước; tạo chuyển biến rõ nét trong đột phá chiến lược về phát triển hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng và bảo đảm an sinh xã hội.

b) Việc phân bổ vốn đầu tư công phải bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với định hướng, mục tiêu phát triển theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và Kế hoạch đầu tư công năm 2026; đồng thời, phải tuân thủ điều kiện, trật tự ưu tiên bố trí vốn quy định tại Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; ưu tiên thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản; thu hồi số vốn ứng trước còn lại phải thu hồi; bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2026; các dự án quan trọng quốc gia, dự án có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, số vốn còn lại bố trí cho các dự án khởi công mới đủ thủ tục đầu tư.

c) Thực hiện tiết kiệm từ khâu lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án đảm bảo hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thục tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

d) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án sử dụng vốn đầu tư công; sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án đã hoàn thành nhiều năm, không để lãng phí.

**3. Trong quản lý, sử dụng tài sản công**

a) Đẩy nhanh tiến độ rà soát, sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi và đối tượng sắp xếp theo quy định; có giải pháp xử lý cơ bản các cơ sở nhà, đất bị lấn chiếm, có tranh chấp, sử dụng sai mục đích, thiếu hồ sơ pháp lý chứng minh nguồn gốc. Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp xử lý nhà, đất, tài sản ở các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập và phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định, không để lãng phí, sai phạm, lấn chiếm, chuyển đổi, sử dụng sai

mục đích hoặc để hoang hóa.

b) Thực hiện việc mua sắm tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quyết định của cấp có thẩm quyền và quy định về mua sắm tập trung của Nhà nước.

c) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc đúng mục đích, không sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc công vào việc riêng.

d) Hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

**4. Trong quản lý, sử dụng tài nguyên, khoáng sản**

a) Tập trung hoàn thiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2026 - 2030; nghiêm túc kiểm tra, xử lý vi phạm sử dụng đất sai mục đích, lãng phí.

b) Sử dụng, khai tác tiết kiệm tài nguyên nước theo đúng Quy hoạch về tài nguyên nước, Chiến lược tài nguyên nước quốc gia đã được duyệt. Hoạt động quản lý, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước được thực hiện theo phương thức trực tuyến trên cơ sở quản trị thông minh.

c) Tăng cường rà soát các dự án, kiến nghị liên quan đến đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án có khó khăn, vướng mắc và các dự án sử dụng đất chậm tiến độ để có phương án, giải pháp tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hài hoà lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư để sớm đưa đất vào khai thác sử dụng, phát huy hiệu quả, không tiếp tục gây thất thoát, lãng phí. Làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu để xảy ra các vi phạm, thất thoát, lãng phí đối với tài nguyên, đặc biệt là các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, bỏ hoang hoá, vi phạm pháp luật gây lãng phí.

**5. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách**

a) Đẩy nhanh tiến độ rà soát, sắp xếp và tăng cường quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định tại Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ để đảm bảo phù hợp quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nguồn lực tài chính ngoài ngân sách.

b) Các ban ngành, đoàn thể xã được giao quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có trách nhiệm thực hiện việc minh bạch, công khai trong xây dựng, thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Thực hiện báo cáo tình hình

quản lý, sử dụng các quỹ lồng ghép vào Báo cáo tiết kiệm, chống lãng phí định kỳ của địa phương.

**6. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động**

a) Tổ chức thực hiện hiệu quả các Nghị định của Chính phủ về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền.

b) Rà soát, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng biên chế tại các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, hợp nhất tổ chức, bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm tinh gọn, hợp lý, nâng cao chất lượng đội ngũ, phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

c) Tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

**7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, tập trung cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ của người dân, doanh nghiệp**

a) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với phòng, chống lãng phí, thực hiện có hiệu quả các nội dung cải cách hành chính theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 của Uỷ ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng và kế hoạch cải cách hành chính hằng năm đảm bảo tiến độ và mục tiêu đã đề ra.

b) Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với bảo đảm an ninh, an toàn theo Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-TW của Bộ Chính trị. Tập trung xây dựng xã hội số, số hoá toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá dựa trên dữ liệu và thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính. Kết nối đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, nhất là cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, doanh nghiệp, tạo nền tảng tinh gọn bộ máy, cải cách thủ tục hành chính thực chất. Phát triển kinh tế số, xây dựng công dân số.

**III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về tiết kiệm, chống lãng phí**

Ủy ban nhân dân xã xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt quá

trình triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2026. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 theo định hướng, chủ trương của Đảng về tiết kiệm, chống lãng phí. Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm từng lĩnh vực, từng nội dung; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cá nhân; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tổ chức đánh giá chấm điểm kết quả tiết kiệm, chống lãng phí, bảo đảm việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

**2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong tiết kiệm, chống lãng phí**

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến tiết kiệm, chống lãng phí với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác tiết kiệm, chống lãng phí đến đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động;

b) Các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức tiết kiệm, chống lãng phí tại địa phương nơi sinh sống.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong tiết kiệm, chống lãng phí; bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí theo thẩm quyền.

**3. Tăng cường công tác tổ chức tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực**

a) Về quản lý ngân sách nhà nước

- Tổ chức điều hành dự toán NSNN chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Thực hiện có hiệu quả các luật thuế và nhiệm vụ thu NSNN; Tăng cường giám sát và công khai ngân sách, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí. Tổ chức thực hiện dự toán hàng năm theo đúng dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo đúng nhiệm vụ và phân cấp quản lý ngân sách, quản lý vốn đầu tư; triển khai thực hiện quản lý và điều hành ngân sách đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2025;

- Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước.

- Tiếp tục cải cách công tác kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước (bao gồm cả chi thường xuyên và chi đầu tư) gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước;

- Đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, nâng cao chất lượng hoạt động các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

b) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 từ các dự án không giải ngân hoặc chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân và có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn tránh tình trạng vốn đã phân bổ nhưng không giải ngân được gây lãng phí và khó khăn trong điều hành.

- Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư của các dự án khởi công mới để tạo tiền đề tốt cho việc thực hiện dự án, nhất là các dự án trọng điểm, có tác động lan tỏa góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường vai trò các cơ quan quản lý nhà nước ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, khắc phục tình trạng chuẩn bị sơ sài và quyết định chủ trương đầu tư một cách cảm tính, hình thức, gây lãng phí, thất thoát, kém hiệu quả. Trong việc thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, phải thẩm định làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng chương trình, dự án cụ thể; bảo đảm dự án được phê duyệt có đủ nguồn lực tài chính để thực hiện.

- Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước thông qua việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cũng như cơ chế giám sát của người dân, cộng đồng dân cư và các tổ chức xã hội đối với hoạt động đầu tư công, nhất là đối với các dự án thực hiện đấu thầu hạn chế, chỉ định thầu và lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quyết toán các dự án đầu tư nhằm nâng cao tiến độ và chất lượng công tác thanh quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước, góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp của nhà thầu và hạn chế thất thoát ngân sách nhà nước;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công.

c) Về quản lý, sử dụng tài sản công

Tiếp tục thực hiện các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Ban hành kịp thời tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng theo thẩm quyền để làm cơ sở lập kế hoạch, dự toán, quản lý, bố trí sử dụng, xử lý tài sản công theo đúng quy định.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các bộ phận trong đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy

định của pháp luật liên quan đối với các đoàn thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

d) Về quản lý đất đai

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật thuộc thẩm quyền và báo cáo cơ quan cấp trên có biện pháp xử lý các trường hợp không thuộc thẩm quyền của đơn vị.

Thực hiện nghiêm các quy định của Luật đất đai và các văn bản hướng dẫn nhằm bảo đảm bảo sử dụng đất đai hiệu quả, tiết kiệm và bền vững; tăng nguồn thu từ đất đai phục vụ cho đầu tư phát triển; giảm khiếu nại, khiếu kiện về đất đai, đảm bảo công khai, minh bạch, sát thị trường, phù hợp với những quy định mới của Luật Quy hoạch, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Luật Ngân sách nhà nước.

đ) Về quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Đẩy mạnh rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách trên địa bàn xã. Xây dựng lộ trình cơ cấu lại, sáp nhập, dừng hoạt động hoặc giải thể đối với các quỹ hoạt động không hiệu quả, không đúng mục tiêu đề ra hoặc không còn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội, trùng lặp về tài chính, nguồn thu, nhiệm vụ chi với ngân sách nhà nước.

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra và giám sát hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; xây dựng, kiện toàn bộ máy quản lý và nâng cao năng lực cán bộ nhằm quản lý, sử dụng nguồn lực của các quỹ có hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch.

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, công khai trong xây dựng; thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 và các văn bản pháp luật có liên quan.

e) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

Nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá là căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới, trong đó cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý.

Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Quản lý chặt chẽ thời gian

lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng, đảm bảo năng suất, hiệu quả công việc và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

**4. Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát tiết kiệm, chống lãng phí**

a) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của pháp luật, thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật, công khai hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi gây lãng phí. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật);

b) Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức, đoàn thể trong việc thực hiện kiểm tra, giám sát, phản biện, chương trình, dự án, đề án nhằm nâng cao hiệu quả công tác tiết kiệm, chống lãng phí.

c) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

**5. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về tiết kiệm, chống lãng phí**

a) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra và chủ động thực hiện công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình;

b) Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải kịp thời khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác kiểm tra. Đồng thời có cơ chế khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, tập thể có đóng góp cho công tác tiết kiệm, chống lãng phí tạo tính lan tỏa sâu rộng.

**6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hoá công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực**

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng nền tảng số kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức. Vận hành hiệu quả hệ thống Chính phủ điện tử, Chính phủ số; tăng cường ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào hoạt động quản trị nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội theo hướng công khai, minh bạch, thân thiện, dễ tiếp cận, dễ thực hiện tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân góp phần nâng cao hiệu quả quản lý cắt giảm thời gian và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1.** Căn cứ Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của UBND xã và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác tiết kiệm, chống lãng phí, đánh giá, chấm điểm kết quả tiết kiệm, chống lãng phí chi thường xuyên và báo cáo kịp thời.

**2.** Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã: đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí bằng các hình thức thích hợp và có hiệu quả; nêu gương người tốt, việc tốt trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời phê phán các đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

**3.** Giao phòng Kinh tế là cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã và các đơn vị, tổ chức liên quan theo dõi, triển khai thực hiện Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí; phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình này, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo Hội đồng nhân dân xã và Sở Tài chính theo quy định.

Trên đây là Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Lương Bằng. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cán bộ, công chức, viên chức và các ban ngành, đoàn thể có liên quan nghiêm túc thực hiện Chương trình này. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh phản ánh kịp thời về phòng Kinh tế xã để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo./.